

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: **04/2022/HS-ST**
Ngày 12/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lâm

Ông Huỳnh Ngọc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1973; Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: số N, ấp ANB, xã AT, huyện TP, tỉnh BT. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1931 (đã chết); Vợ: Phạm Thị N (sinh năm 1974), có 01 người con sinh năm 1998; Tiền án: không có; Tiền sự: có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 1428/QĐ-XPVPHC ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn X, sinh ngày 1981; Nơi cư trú: số M, ấp ANB, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (xin vắng mặt).

Võ Văn T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: số K, ấp ANB, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (xin vắng mặt).

Phạm Văn N, sinh năm 1977; Nơi cư trú: số O, ấp AĐ, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (xin vắng mặt).

Phan Văn D, sinh năm 1954; Nơi cư trú: số V, ấp AD, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (xin vắng mặt).

Người làm chứng:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1966; trú tại: số E, ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (có mặt).

Phạm Văn N, sinh năm 1962; trú tại: ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (vắng mặt).

Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; trú tại: số H, ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N có hành vi tổ chức đánh bạc vào ngày 18 tháng 4 năm 2020, tại ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt với số tiền 7.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1428/QĐ-XPVPHC ngày 25 tháng 5 năm 2020. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Văn N uống nước trà với Nguyễn Văn X tại nhà của X, ở số 43/2, ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT thì Võ Văn T điện thoại gọi cho bị cáo Nguyễn Văn N hỏi: “Có gà 2,6kg không, đá 500.000 đồng với cục thịt chơi!”. Bị cáo N biết Phạm Văn N có nuôi gà nên gọi cho N hỏi: “Có gà 2,6kg không, đem ra Bến Găng đá 500.000 đồng với cục thịt chơi!” thì N đồng ý. Bị cáo N kêu N: “Đem gà ra Bến Găng gặp thằng Nheo nó rước vô!”. Bị cáo gọi lại cho T bảo: “Có gà rồi, đem gà ra Bến Găng đi!”. Bị cáo N kêu X chuẩn bị cân, băng keo để một lúc nữa sử dụng, N hứa sẽ cho X tiền công sau khi trận gà phân định thắng thua. Khoảng 15 giờ cùng ngày, N đến sân gà trước, sau đó X đi một đoạn gần đến sân thì gặp T điều khiển xe mô tô đi đến nên cùng đi vào sân. N điều khiển xe mô tô đến sau rồi đến Phan Văn D. Thấy tập trung đông người, biết sắp có đá gà nên Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H, Phạm Văn N, Hồ Văn P cùng một số người khác (không xác định được lai lịch) cũng đến sân. Khi hai bên gà tập hợp đầy đủ, X lấy 01 cái cân loại 05kg để ở khu vực sân phơi ruốc gần đó đem đến để cân gà. T và N tự cân gà rồi nói to lên để mọi người cùng nghe. X nghe gà nặng 2,7kg nên bảo với bị cáo: “Gà nặng 2,7kg!”. Do cân nặng mỗi bên gà bằng nhau nên đá ăn đồng. T với N vẫn giữ mức cược đã hẹn trước đó là 500.000 đồng, ngoài ra còn có một số người cược riêng. Bên gà của N còn có Phan Văn D cược thêm 200.000 đồng và một người lạ mặt, mang khẩu trang, không xác định được lai lịch cược 300.000 đồng. Bên gà của T cũng có thêm hai người nhận cược với tổng số tiền là 500.000 đồng nhưng cũng do là người lạ và mang khẩu trang nên không xác định được lai lịch. Việc cược thêm không thông qua Ni. X kêu Nguyễn H (con của X sinh năm 2014) đi mua băng keo rồi X đưa băng keo để hai bên tự quấn cựa gà. Trong lúc hai bên trông cựa gà, X đi lấy nước ra để tắm gà, ngoài sân hai bên tự nhừ rồi thả gà ra đá. Bị cáo biết mình đang có tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc, sợ bị phát hiện, xử lý nên bỏ đi để X ở lại lấy tiền công là 50.000 đồng như đã nói với X trước đó. Khi bị cáo N rời khỏi sân gà được khoảng 150m thì lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

*Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

Tại hiện trường, Công an xã AT đã thu giữ 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa màu xanh, loại 05kg; 02 con gà trống đã chết; 02 bộ (04 chiếc) cựa sắt; 06 cuộn băng keo đã qua sử dụng. Thu giữ trên người Võ Văn T số tiền 1.605.000 đồng. Thu giữ trên người Phan Văn Dì số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG. Thu giữ trên người Nguyễn Văn H số tiền 50.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn N tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa nhân chứng ông Nguyễn Văn H trình bày: Ngày 22/12/2021 tôi thấy gần nhà có đá gà nên tôi đến xem, tôi thấy có gà, có người chõng cựa gà và thả gà thì lực lượng công an xã An Thuận đến. Tôi không biết có bị cáo N và cũng không thấy N có cấp độ đá gà.

Nhân chứng ông Nguyễn Văn Hải trình bày: Ngày 22/12/2021 tôi thấy gần nhà có đá gà nên tôi đến xem khi đến thì lực lượng công an xã An Thuận đến. Tôi không biết bị cáo N và X.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Công an xã An Thuận đã trao trả cho Võ Văn Trắng 605.000 đồng (sáu trăm lẻ năm nghìn đồng); trao trả cho Phan Văn Đình số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; trao trả cho Nguyễn Văn Hải số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; do không liên quan đến việc đánh bạc là phù hợp nên đề nghị tòa ghi nhận.

02 (hai) con gà trống đã chết, cơ quan Công an đã tiêu hủy theo quy định đề nghị tòa ghi nhận.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa màu xanh, loại 05kg; 02

bộ (04 chiếc) cửa sắt; 06 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.700.000 đồng tiền dùng vào đánh bạc của những người đá gà.

Trao trả cho Phạm Văn N số tiền 500.000 đồng do qua điều tra số tiền này Nhân không dùng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Văn X, Võ Văn T, Phạm Văn N và Phan Văn D khi tham gia đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi của bị cáo; lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N cho rằng hành vi của bị cáo không phải là tổ chức đá gà vì bị cáo không phải người trực tiếp chôn cửa gà và thả gà vào sân, người trực tiếp là Nguyễn Văn X, khi thả gà bị cáo không có trực tiếp tại sân gà. Nhưng bị cáo khai nhận mình là người cấp độ đá gà với Võ Văn T đá 500.000 đồng và cục thịt (xác gà), sau đó bị cáo là người gọi cho Phạm Văn N cấp độ gà đá 500.000 đồng và cục thịt (xác gà), bị cáo là người bảo Nguyễn Văn X chuẩn bị băng keo, cân đến sân gà để chuẩn bị đá gà. Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn X, Võ Văn T, Phạm Văn N đều trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo. Nguyễn Văn X trình bày bị cáo bảo X chuẩn bị băng keo, cân để chuẩn bị đá gà và bị cáo hứa cho X 50.000 đồng của trận gà. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại ấp AN B, xã AT, huyện TP, tỉnh BT, Bị cáo Nguyễn Văn N tiếp tục tổ chức một chiếu bạc cho sáu người đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc

là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã An Thuận, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre kiểm tra, bắt quả tang nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[3] Về Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận biết được hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ muốn có tiền nên tổ chức cho những người khác đánh bạc. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc nhưng không biết cải sửa mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh của xã hội và là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm. Mặt khác hành vi phạm tội “Tổ chức đánh bạc” của bị cáo cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác trong xã hội nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra. Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho cộng đồng nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có công việc và thu nhập ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải phạt tù cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[6] Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Công an xã An Thuận đã trao trả cho Võ Văn T 605.000 đồng (sáu trăm lẻ năm nghìn đồng); trao trả cho Phan Văn D số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; trao trả cho Nguyễn Văn H số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; do không liên quan đến việc đánh bạc là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 04 chiếc cựa sắt, 01 cân đồng hồ loại 05 kg hiệu Nhon Hòa 06 cuộn băng keo đã qua sử dụng là dụng cụ dùng để đá gà nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.700.000 đồng là tiền thu giữ của những người đá gà dùng để cá độ tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trao trả cho Phạm Văn N số tiền 500.000 đồng do qua điều tra số tiền này Nhân không dùng vào việc đánh bạc.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Văn X, Võ Văn T, Phạm Văn N và Phan Văn D khi tham gia đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng là thỏa đáng và phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 50.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) chiếc cựa sắt, 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg hiệu Nhơn Hòa 06 (sáu) cuộn băng keo đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn nghìn đồng) là tiền thu giữ của những người đá gà dùng để cá độ.

Trao trả cho Phạm Văn N số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do qua điều tra số tiền này N không dùng vào việc đánh bạc.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp là 200.000 đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa án tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- CA huyện Thạnh Phú (1b)
- Phòng HSNV CA huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã An Thuận (1b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (05b);
- Lưu: HS; VP; KTNV(5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thúy